

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-PT

Ngày 13/9/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Trường.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ông Nguyễn Minh Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 13/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLPT-HS ngày 22/7/2021 đối với bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện TM, tỉnh Hải Dương.

*\* Các bị cáo kháng cáo:*

**1. Vũ Văn V**, sinh năm 1990 tại tỉnh Hải Dương; ĐKHKTT: thôn TK, xã CB, huyện TM, tỉnh Hải Dương; Hiện ở: thôn PK, xã CB, huyện TM, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Ph và bà Vũ Thị T; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 10 tháng tù giam về tội Hủy hoại tài sản. Ngày 16/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2021 đến ngày 27/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Vũ Văn H**, sinh năm 1979 tại tỉnh Hải Dương; ĐKHKTT: Thôn TK, xã CB, huyện TM, tỉnh Hải Dương; Hiện ở: thôn PK, xã CB, huyện TM, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đức S (đã chết) và

bà Nguyễn Thị M; Có vợ là Vũ Thị H1 và 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/01/2002, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/12/2002, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Tổng hợp 09 tháng tù treo về tội Trộm cắp tài sản năm 2002, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 tháng tù giam. Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện TM xử phạt 24 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/3/2021 đến ngày 27/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:*

1. Cháu **Vũ Văn Tr**, sinh ngày 07/6/2005;

Đại diện hợp pháp của cháu Tr: chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1982;

Địa chỉ đều ở: thôn AS, xã HQ, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

2. Anh **Nguyễn Văn O**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: thôn TH, xã ĐK, huyện TM, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân, Vũ Văn V rủ Vũ Văn H bán số lô, số đề để kiếm tiền. Vũ Văn H đồng ý và thống nhất thuê quán cà phê “Tuần A” của ông Phạm Văn Th, sinh năm 1957 ở thôn PK, xã CB, huyện TM để V và H bán số lô, số đề. H chuẩn bị sổ, bút, kéo, thước để V trực tiếp ghi số lô, đề, thu tiền của khách. Khoảng 16 giờ ngày 24/3/2021, H và V đang ở quán để bán số lô, đề thì có một số người nam giới (*đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) đến mua các số lô, đề như sau: Số đề 85 là 240.000đồng (*V khuyến mại 40.000 đồng nên chỉ tính thanh toán 200.000đồng*), số đề 62 là 120.000đồng (*V khuyến mại 20.000đồng nên chỉ tính thanh toán là 100.000đồng*), số đề 79 là 400.000đồng, số đề 97 là 200.000đồng, số đề ba càng 585 là 50.000đồng; Số lô 58, 85 mỗi số 10 điểm, mỗi điểm lô là 20.000đồng, thành tiền là 400.000đồng; số lô 79, 97, 93, 39 mỗi số 20 điểm, thành tiền là 1.600.000đồng; số lô 58, 35 mỗi số 15 điểm, thành tiền là 600.000đồng; lô xiên (39.58) là 100.000đồng.

Tổng số tiền V bán số lô, số đề là 3.710.000đồng, người chơi đã thanh toán cho V 2.600.000đồng, còn lại 1.110.000đồng chưa thanh toán cho V, đến nay V không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người chơi. Tất cả các khách đến mua số lô, đề trên, V đều ghi chép vào “bảng đề”, viết “cáp đề” cho khách. Đến khoảng 17 giờ

cùng ngày, Nguyễn Văn O, sinh năm 1984, trú tại thôn TH, xã ĐK, huyện TM và Vũ Văn Tr, sinh năm 2005, trú tại thôn AS, xã HQ, huyện TM đến, Trung mua số đề 89 và 98 mỗi số 120.000đồng, thành tiền là 240.000đồng; số lô 07x100 điểm, thành tiền là 2.000.000đồng; số lô 05x20 điểm, thành tiền là 400.000đồng, tổng thành tiền là 2.640.000đồng, V khuyến mại cho Trung 40.000đồng, do vậy Trung phải thanh toán số tiền là 2.600.000đồng. V thu của Trung 2.600.000đồng và ghi số lô, đề vào “bảng đề”, ghi “cấp đề” rồi đưa “cấp đề” cho Trung. O mua số lô 93x100 điểm, số lô 85x25 điểm, tổng thành tiền là 2.500.000đồng. V thu của O 2.500.000đồng và ghi số lô, đề vào “bảng đề”, ghi “cấp đề” rồi đưa “cấp đề” cho O. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện TM phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ trên người V số tiền 7.700.000đồng, thu giữ trên người H số tiền 3.000.000đồng, thu trên người O 01 mảnh giấy hình chữ nhật kích thước khoảng (6x8)cm trên bề mặt có viết chữ và số tự nhiên, trên người Trung 01 mảnh giấy hình chữ nhật kích thước khoảng (6x8)cm trên bề mặt có viết chữ và số tự nhiên, 01 quyển sổ màu đen kích thước (17x24)cm bên trong có viết các chữ và số tự nhiên, 01 quyển vở ghi Hải Tiến kích thước (17x24)cm bên trong không viết gì, 01 bút bi mực đỏ, 01 bút bi mực đen, 01 kéo, 01 thước kẻ.

Tại bản Kết luận giám định số 23 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Các chữ viết, chữ số trên các tài liệu giám định với chữ viết, chữ số trên các tài liệu mẫu so sánh (do Vũ Văn V viết) là do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn O sử dụng 2.500.000 đồng, Vũ Văn Tr sử dụng 2.640.000 đồng, một số người khác (đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ) sử dụng 3.710.000đồng để đánh bạc với V và H. Tổng số tiền các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H đánh bạc là **8.850.000đồng**.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện TM, tỉnh Hải Dương:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn V 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/3/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn H 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 24/3/2021.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 30/6/2021, các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Vũ Văn V, Vũ Văn H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét tính chất hành vi của các bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Vũ Văn V 08 tháng tù, Vũ Văn H 07 tháng tù giam là phù hợp. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện TM. Kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 20/01/2021, tại quán cà phê "Tuấn A" do Vũ Văn H và Vũ Văn V thuê của ông Phạm Văn Th sinh năm 1957 ở thôn PK, xã CB, huyện TM, tỉnh Hải Dương; V và H đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh số lô, số đề với Vũ Văn Tr, sinh năm 2005 trú tại thôn AS, xã HQ, huyện TM số tiền là 2.640.000đồng; đánh số lô, số đề với Nguyễn Văn O, sinh năm 1984 trú tại thôn TH, xã ĐK, huyện TM số tiền 2.500.000đồng và một số người chơi không rõ tên, tuổi, địa chỉ số tiền là 3.710.000đồng. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện TM bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo V, H đánh bạc là 8.850.000đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh nêu trên theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị về tội danh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Trong vụ án này các bị cáo tham gia nhưng không có sự câu kết, bàn bạc nên được xác định là đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Bị cáo H thuê quán làm địa điểm đánh bạc, bị cáo V ghi lô, đề thanh toán và ghi cấp cho khách, tiền thu lời các bị cáo thống nhất chia đều nên các bị cáo đều phải chịu chung về trách nhiệm hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra bị cáo H có bố đẻ là thương binh hạng 4 và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, bị cáo đang thờ cúng bác ruột là liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Vũ Văn V 08 tháng tù, Vũ Văn H 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ 24/3/2021 là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo và xuất trình biên lai nộp tiền án phí sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật và sự ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định tại Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện TM, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn V **07 (bảy)** tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/3/2021.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H **06 (sáu)** tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/3/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Vũ Văn V và Vũ Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án 13/9/2021.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND, VKSND, Chi cục Thi hành án dân sự huyện TM, tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an huyện TM, tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP, lưu Tòa GD&NCT

**TM. Hội đồng xét xử phúc thẩm  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Trường**